

Bản án số: 105/2023/HS-ST
Ngày: 19 - 7- 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hoa
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Đinh Văn Thông
2/ Bà Lê Ngọc Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trực, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện VKSND thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng- Kiểm sát viên.

Ngày 19/7/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2023/HSST ngày 15/6/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2023/QĐXX ST-HS ngày 07/7/2023, đối với bị cáo:

HOÀNG DUY T, sinh năm 1983, tại Hà Tĩnh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: 2DC2, tổ 5, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Hoàng Duy Thắng, sinh năm 1952 và bà Trần Thị V, sinh năm 1956. Anh, chị, em ruột: Có 03 người, lớn nhất là bị cáo T, nhỏ nhất sinh năm 1992. Vợ tên Trần Thị H, sinh năm 1982. Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2017. Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo Hoàng Duy T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 21/02/2023 và áp dụng tạm giam từ ngày 01/3/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Long Khánh.

- Bị hại: Bà Võ Thị D, sinh năm 1949 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1975.

+ Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1976.

+ Bà Võ Thị Mộng Tu, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: Số 22, tổ 14, ấp T, xã H, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

+ Bà Võ Thị Bích P, sinh năm 1986. Địa chỉ: Khu phố C, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1) Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại V. Địa chỉ: Số 284 đường N, Phường 13, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Dương Quốc C, chức vụ: Phó Giám đốc. Địa chỉ: Số 33 đường D10 KDC Nam Long, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2) Bà Đỗ Thị Bích T, sinh năm 1974 và 3) ông Trần Quang N, sinh năm 1972. Cùng địa chỉ: Khu phố C, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo và người đại diện hợp pháp của Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại V có mặt tại phiên Tòa; những người còn lại vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 ngày 21/02/2023, Hoàng Duy T, có giấy phép lái xe hạng FC số 740108004363 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 20/04/2020 có giá trị đến ngày 20/4/2025, điều khiển xe ô tô đầu kéo mang biển số 51D-054.39 kéo theo sơ mi rơmoóc mang biển số 51R-202.72 đi trên quốc lộ 1A theo hướng từ tỉnh Bình Thuận đi thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 09 giờ 50 phút cùng ngày, Thành điều khiển xe ô tô đầu kéo đi trong làn đường sát dải phân cách cứng đến đoạn đường tại km 1817+700, thuộc khu phố C, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai, do muốn vượt qua các xe ô tô đang chạy cùng chiều phía trước nên T đã điều khiển xe chuyển hướng đi vào làn đường hỗn hợp ở bên trong theo hướng đi của T. Khi chạy vào trong làn đường hỗn hợp để vượt các xe ô tô ở phía trước, T không báo hiệu bằng đèn hoặc còi, thì xe ô tô đầu kéo do T điều khiển xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 60B2-005.73 do bà Võ Thị D, sinh năm 1949, trú tại ấp T, xã H, thành phố L, tỉnh Đồng Nai điều khiển đang chạy phía trước cùng chiều trong làn đường hỗn hợp, làm xe mô tô do bà Diệu điều khiển bị ngã xuống đường rồi tiếp tục trượt đi và va chạm với xe mô tô biển số 60B2-223.16 do bà Đỗ Thị Bích T, sinh năm 1975, trú tại khu phố C, phường X, thành phố L điều khiển đang dừng sát lề đường gần đó để qua đường. Lúc này, bà D ngã xuống đường nên bị xe ô tô đầu kéo kéo theo sơ mi rơmoóc cán qua phần đầu tử vong tại chỗ, bà T bị xây xát ngoài da, hai xe mô tô bị hư hỏng. Sau khi gây tai nạn Hoàng Duy T đã đến Công an thành phố Long Khánh để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 10 giờ 50 phút ngày 21/02/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh lập, thể hiện :

- Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường đôi, có dải phân cách cứng ở giữa, nơi xảy ra tai nạn là ngã ba giao nhau giữa đường Quốc lộ 1A và đường hẻm khu phố Cẩm Tân, có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường. Hướng tỉnh Bình Thuận đi thành phố Hồ Chí Minh có mặt đường rộng lần lượt là 3m70 và 3m50, có vạch sơn đứt quãng phân chia phần đường. Hai bên đường có đèn chiếu sáng công cộng và khu vực nhà dân sinh sống.

- Sau tai nạn xe mô tô biển số 60B2 – 005.73 nằm ngã nghiêng bên trái trên mặt đường, đầu xe quay về hướng đi Bình Thuận, đuôi xe quay về hướng đi thành phố Hồ Chí Minh. Trục bánh xe sau cách mép đường là 0m25, trục bánh xe trước cách mép đường là 0m50 và theo hướng đi tỉnh Bình Thuận đến trục bánh xe trước của vị trí xe mô tô biển số 60B2 – 223.16 là 1m90.

- Vị trí nạn nhân nằm trên mặt đường, đầu quay về hướng dải phân cách cứng hơi chệch theo hướng đi tỉnh Bình Thuận. Đầu nạn nhân nằm cách mép đường là 2m40 và cách trục bánh xe sau của vị trí xe mô tô mang biển số 60B2 – 005.73 là 2m15 theo hướng khu vực nhà dân.

- Vị trí xe ô tô đầu kéo mang biển số 51D – 054.39 kéo rơ-môóc 51R – 202.72 dừng trên mặt đường, đầu xe quay về hướng đi thành phố Hồ Chí Minh, đuôi xe hướng đi tỉnh Bình Thuận. Trục bánh xe trước bên phải cách mép đường 0m90, trục bánh xe sau bên phải cách mép đường 1m30. Từ trục bánh xe sau bên phải theo hướng đi tỉnh Bình Thuận đến trục bánh xe sau của xe mô tô mang biển số 60B2 – 005.73 là 19m00.

- Trụ đèn số 83 được chọn làm mốc hiện trường, từ trụ đèn đến vị trí bánh xe sau bên phải của xe ô tô đầu kéo mang biển số 51D – 054.39 kéo rơ-môóc 51R – 202.72 là 9m80 theo hướng đi thành phố Hồ Chí Minh.

- Vết cày xước mặt đường do quá trình xe mô tô mang biển số 60B2 – 005.73 ngã tạo nên, đầu vết cày cách mép đường 1m30 và theo hướng đi thành phố Hồ Chí Minh đến góc chân trước của xe mô tô mang biển số 60B2 – 223.16 là 2m20.

- Vết phanh chà cao su của bánh sau bên phải của xe ô tô đầu kéo mang biển số 51D – 054.39 kéo rơ-môóc 51R – 202.72 để lại trên mặt đường, đầu vết đến cuối vết là 15m20 và cách mép đường làm chuẩn là 1m60. Từ cuối vết phanh theo hướng đi thành phố Hồ Chí Minh đến đầu vết của vết cày xước mặt đường của xe mô tô mang biển số 60B2 – 223.16 là 18m10.

* Tại biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh lập, thể hiện :

- Đối với xe mô tô mang biển số 60B2 – 223.16 :

Dấu vết chà kích thước 03 x 04cm, cách mặt đất 98cm tại gù tay lái điều khiển phía bên trái.

Dấu vết chà kích thước 02 x 09cm, cách mặt đất 75cm tại ốp nhựa chắn gió bên trái. Dấu vết chà kích thước 03 x 04cm, cách mặt đất 32cm tại bộ tì chân phía trước bên trái. Bộ tì chân cao su tì chân phía sau bên trái bị cong vênh về phía trước. Vê chắn bùn phía sau bên trái bị móp thụng.

- Đối với xe ô tô đầu kéo mang biển số 51D – 054.39 kéo rơ-môóc 51R – 202.72:

Dấu vết chà kích thước 05 x 25cm tại vành lốp bánh ngoài cụm trục giữa bên phải đầu kéo ô tô biển số 51D – 054.39. Dấu vết chà kích thước 02 x 04cm tại vành lốp bánh ngoài cụm trục giữa bên phải đầu kéo ô tô biển số 51D – 054.39. Dấu vết chà kích thước 30 x 90cm tại vành lốp và mâm mép bánh ngoài cụm trục sau bên phải đầu kéo ô tô biển số 51D – 054.39. Dấu vết máu đã khô kích thước

197 x 25cm tại vành lốp bánh ngoài cụm trục trước bên phải sơ mi rơ móc biển số 51R – 202.72. Dấu vết máu đã khô kích thước 07 x 15cm tại vành lốp bánh trong cụm trục sau bên phải sơ mi rơ móc biển số 51R – 202.72.

- Đối với xe mô tô mang biển số 60B2 – 005.73:

Dấu vết chà kích thước 05 x 03cm, cách mặt đất 57cm, tại bên trái về chắn bùn phía trước. Dấu vết gãy vỡ kích thước 05 x 10cm, cách mặt đất 75cm, tại yếm chắn gió phía trước bên trái. Dấu vết chà kích thước 02 x 14cm, cách mặt đất 63cm, tại yếm chắn gió phía trước bên trái. Dấu vết chà kích thước 01 x 02cm, cách mặt đất 27cm, tại gác chân cao su phía trước bên trái. Tay dắt cẳng sau bị cong vênh, biến dạng về phía trước. Dấu vết chà kích thước 03 x 07cm, cách mặt đất 85cm tại phía sau bên trái yên xe. Yếm chắn gió phía sau bên trái, phải dưới tay dắt cẳng sau bị gãy vỡ. Ốp nhựa hệ thống đèn chiếu hậu, báo rẽ bị gãy vỡ, rời khỏi vị trí ban đầu. Ốp nhựa về chắn bùn phía sau bị gãy vỡ rời khỏi vị trí ban đầu. Dấu vết chà kích thước 01 x 03cm tại đầu tay nắm điều khiển bên trái. Kính, gương chiếu hậu bên trái bị gãy vỡ hoàn toàn.

Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án khai nhận như Cáo trạng mô tả.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 361/KL-KTHS ngày 14/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của bà Võ Thị D là do, đa chấn thương, chấn thương sọ não hở và hàm mật, vỡ phức tạp toàn bộ xương hộp sọ và nền sọ, dập xuất huyết não và thoát não ra ngoài. Vỡ xương hàm mật. Chấn thương ngực, gãy xương sườn, cột sống, đứt rốn phổi hai bên và đứt công tim.

* Tại bản kết luận giám định số: 410/KL-KTHS ngày 16/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Không phát hiện dấu vết va chạm của xe ô tô đầu kéo mang biển số 51D-054.39 kéo theo sơ mi rơ móc biển số 51R-202.72 với xe mô tô mang biển số 60B2-223.16 trong quá trình xảy ra sự việc.

- Bên phải xe ô tô đầu kéo mang biển số 51D-054.39 (dấu vết trượt, mất cao su màu đen tại má lốp trục thứ 2 bên phải; dấu vết trượt, mất cao su màu đen, dính nhựa màu đỏ tại má lốp và dính cao su màu đen tại vành lốp trục thứ 3 bên phải) có chiều từ mặt lốp vào tâm lốp, ngược chiều quay tiến của lốp xe; phù hợp va chạm với phía sau xe mô tô mang biển số 60B2-005.73 (dấu vết trượt, nứt vỡ, biến dạng tại các chi tiết phía sau: cụm đèn phanh và đèn tín hiệu, ốp nhựa đuôi xe, tay nâng và yên xe) có chiều từ sau ra trước, trái qua phải. Đây cũng là vị trí va chạm đầu tiên trên 02 phương tiện.

- Dấu vết trượt xước, dính chất màu đen tại lốp và vành phải phía trước, của xe mô tô mang biển số 60B2-005.73 có chiều từ má lốp vào tâm lốp, ngược chiều quay tiến của lốp xe; phù hợp với dấu vết cong vênh về phía trước của khung gác chân sau bên trái của xe mô tô mang biển số 60B2-223.16 có chiều từ sau ra trước. Đây cũng là vị trí va chạm đầu tiên trên 02 phương tiện.

- Dấu vết trượt xước, dính chất màu trắng, mất sơn màu xanh tại yếm chắn gió phải của xe mô tô mang biển số 60B2-005.73 có chiều từ trước ra sau; phù hợp

với dấu vết trượt xước, mất sơn màu trắng, dính chất màu xanh tại cạnh dưới ốp sườn trái của xe mô tô mang biển số 60B2-223.16 có chiều từ sau ra trước.

- Dấu vết trượt xước, mài mòn tại các chi tiết bên trái: vè chắn bùn, gương chiếu hậu, đầu tay cầm lái, yếm chắn gió, khung gác chân trước của xe mô tô mang biển số 60B2-005.73 có chiều từ trái qua phải; phù hợp va chạm mặt đường.

- Dấu vết trượt xước, mài mòn tại các chi tiết bên trái: đầu tay cầm lái, yếm chắn gió, khung gác chân trước của xe mô tô mang biển số 60B2-223.16 có chiều từ trái qua phải; phù hợp va chạm mặt đường.

- Căn cứ vào dấu vết, vật chứng và hồ sơ vụ tai nạn gửi giám định: Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô đầu kéo mang biển số 51D-054.39 kéo theo sơ mi rơ móc biển số 51R-202.72 với xe mô tô mang biển số 60B2-005.73, giữa xe mô tô mang biển số 60B2-005.73 với xe mô tô mang biển số 60B2-223.16 chiếu xuống mặt đường nằm ở làn đường giáp lề phải theo hướng Bình Thuận đi thành phố Hồ Chí Minh.

* Tại bản kết luận giám định tư pháp số 242/TTĐKXCG ngày 06/3/2023 của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Đồng Nai thì trước khi xảy ra tai nạn, xe ô tô đầu kéo mang biển số 51D-054.39 kéo theo sơ mi rơ móc tải (chở container) mang biển số 51R-202.72 vẫn đảm bảo an toàn khi lưu thông trên đường.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành trích xuất dữ liệu tốc độ hệ thống giám sát hành trình của xe ô tô đầu kéo mang biển số 51D-054.39 cho thấy tốc độ của xe ô tô đầu kéo đạt tốc độ cao nhất là 68km/giờ (tốc độ tối đa cho phép là 70km/giờ) tại thời điểm 09 giờ 57 phút ngày 21/02/2021 (thời điểm trước khi xảy ra va chạm với xe mô tô 60B2-005.73).

* Tại kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở bằng máy đo chuyên dùng của lực lượng Cảnh sát giao thông thì bị cáo Hoàng Duy T có nồng độ cồn trong hơi thở vào lúc 11 giờ 21 phút ngày 21/02/2023 là 00,00 mg/l khí thở. Đồng thời, theo kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong máu tại Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh thì bị cáo T có nồng độ cồn trong máu vào lúc 15 giờ 50 ngày 21/2/2023 là 0,32 mmol/l máu (tương đương với 1,47 mg/dl máu).

Căn cứ Quyết định số 320/QĐ-BYT ngày 23/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành Hóa sinh và Công văn số 4052/SYT-NV ngày 07/6/2022 của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai thì tại thời điểm kiểm tra vào ngày 21/02/2023, Hoàng Huy T có nồng độ cồn trong giới hạn của một người bình thường. Vì vậy, khi tham gia giao thông và xảy ra tai nạn thì T không sử dụng rượu, bia.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số: 100/CT-VKS-HS ngày 13/6/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Hoàng Duy T phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành Long Khánh, tỉnh Đồng Nai đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 260; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Duy T từ 06 tháng đến 08 tháng tù.

- Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 (một) xe ô tô đầu kéo mang biển số 51D-054.39 kéo theo sơ mi romoóc biển số 51R-202.72 (cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe); 01 (một) xe mô tô biển số 60B2-005.73; 01 (một) xe mô tô biển số 60B2-223.16 và 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 740108004363 mang tên Hoàng Duy T. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại các phương tiện nêu trên cho các chủ sở hữu hợp pháp sau khi giám định và giải quyết vấn đề dân sự.

Hoàn trả cho bị cáo Hoàng Duy T 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 740108004363 mang tên Hoàng Duy T.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Về chi phí mai táng bà Võ Thị D: Công ty Cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại V cùng bị cáo Hoàng Duy T hỗ trợ gia đình bà Võ Thị D số tiền là 160.000.000 đồng (một trăm sáu mươi triệu đồng). Gia đình bà D không thắc mắc khiếu nại gì về dân sự đối với Công ty Cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại V và bị cáo T nên không xét.

+ Về thiệt hại hư hỏng của hai xe mô tô: Công ty Cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại V cùng bị cáo Hoàng Duy T đã bồi thường thiệt hại cho bà Võ Thị Bích P (là chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô 60B2-005.73) số tiền là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) và bồi thường thiệt hại cho ông Trần Quang N (chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô biển số 60B2-223.16) số tiền là 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Các bên không có yêu cầu gì khác và từ chối định giá thiệt hại của 02 (hai) xe mô tô.

+ Về bồi thường thương tích do tai nạn của bà Đỗ Thị Bích T: Sau va chạm, bà T chỉ bị xây xước ngoài da, thương tích không đáng kể. Công ty Cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại V cùng bị cáo Hoàng Duy T đã bồi thường số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho bà T. Bà T không thắc mắc, khiếu nại gì và từ chối giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không

có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng khoảng 09 giờ 50 phút ngày 21/02/2023, bị cáo Hoàng Duy T, điều khiển xe ô tô đầu kéo mang biển số 51D-054.39 kéo theo sơ mi romoóc mang biển số 51R-202.72 đi trên Quốc lộ 1A theo hướng từ huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận đi thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến km 1817+700, thuộc khu phố C phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai, T đã điều khiển xe chuyển hướng đi vào làn đường hỗn hợp ở bên trong theo hướng đi của T nhưng không báo hiệu bằng đèn hoặc còi thì xe ô tô đầu kéo do T điều khiển xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 60B2-005.73 do bà Võ Thị D, điều khiển đang chạy cùng chiều phía trước trong làn đường hỗn hợp và tiếp tục va chạm với xe mô tô biển số 60B2-223.16 do bà Đỗ Thị Bích T, điều khiển đang dừng sát lề đường để chờ qua đường. Hậu quả làm bà D tử vong tại chỗ, bà T bị xây xước ngoài da, hai xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Do đó, đủ cơ sở khẳng định bị cáo Hoàng Duy T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ và bản ảnh hiện trường tại thì nơi xảy ra tai nạn là ngã ba giao nhau giữa đường Quốc lộ 1A và đường hẻm khu phố C, có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường. Hướng Bình Thuận đi thành phố Hồ Chí Minh có mặt đường rộng lần lượt là 3m70 và 3m50, có vạch sơn dứt quãng phân chia phần đường. Vết cày xước mặt đường do quá trình xe mô tô mang biển số 60B2 – 005.73 ngã tạo nên, đầu vết cày cách mép đường 1m30 và theo hướng đi thành phố Hồ Chí Minh đến góc chân trước của xe mô tô mang biển số 60B2 – 223.16 là 2m20. Vết phanh chà cao su của bánh sau bên phải của xe ô tô đầu kéo mang biển số 51D – 054.39 kéo romoóc 51R – 202.72 để lại trên mặt đường, đầu vết đến cuối vết là 15m20 và cách mép đường làm chuẩn là 1m60. Từ cuối vết phanh theo hướng đi thành phố Hồ Chí Minh đến đầu vết của vết cày xước mặt đường của xe mô tô mang biển số 60B2 – 223.16 là 18m10. Khi điều khiển xe ô tô đầu kéo đi trong làn đường sát dải phân cách cứng do muốn vượt qua các xe ô tô đang chạy cùng chiều phía trước nên bị cáo T đã điều khiển xe chuyển hướng đi vào làn đường hỗn hợp ở bên trong theo hướng đi của bị cáo T. Dù chạy trong làn đường hỗn hợp nhưng khi vượt các xe ô tô ở phía trước bị cáo Thành không báo hiệu bằng đèn hoặc còi, xe ô tô đầu kéo do T điều khiển đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 60B2-005.73 do bà Võ Thị D đang chạy phía trước cùng chiều trong làn đường hỗn hợp, làm xe mô tô do bà Diệu điều khiển bị ngã xuống đường rồi tiếp tục trượt đi và va chạm với xe mô tô biển số 60B2-223.16 do bà Đỗ Thị Bích T điều khiển đang dừng sát lề đường gần đó để qua

đường. Bà D ngã xuống đường nên bị xe ô tô đầu kéo kéo theo sơ mi romooc cán qua phần đầu tử vong tại chỗ.

Hành vi nêu trên của Hoàng Duy T đã vi phạm vào khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Là nguyên nhân trực tiếp gây thiệt hại về tính mạng cho người Võ Thị D vào ngày 21/02/2023 nên trách nhiệm hình sự bị cáo phải chịu tương ứng với hành vi vi phạm của bị cáo.

Điều 14 Luật giao thông đường bộ năm 2008 quy định:

1. “Xe xin vượt phải có báo hiệu bằng đèn hoặc còi; trong đô thị và khu đông dân cư từ 22 giờ đến 5 giờ chỉ được báo hiệu xin vượt bằng đèn.

2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải.

.....

5. Không được vượt xe khi có một trong các trường hợp sau đây:

a) Không bảo đảm các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này”.

Đánh giá tính chất, mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng cho người khác nên cần xử lý nghiêm.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo Hoàng Duy T điều khiển xe ô tô gây tai nạn, làm thiệt hại về tính mạng cho bà Võ Thị D. Bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; chưa có tiền án; chưa có tiền sự; sau khi phạm tội đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo toàn bộ tình tiết liên quan đến vụ án; đã tác động Công ty Cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại V bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Bị cáo Hoàng Duy T có cha ruột là ông Hoàng Duy T là thương binh loại A, thương tật hạng 2/4 và được tặng nhiều huân huy chương. Bên cạnh đó, gia đình bị cáo Hoàng Duy T có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa Đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hoàng Duy T, Hội đồng xét xử thấy rằng chỉ giảm nhẹ hình phạt theo hướng có lợi cho người phạm tội mà không miễn trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 3 Điều 29 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, tại phiên tòa bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác.

Căn cứ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình và áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Ngoài hình phạt chính, Hội đồng xét xử không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 (một) xe ô tô đầu kéo mang biển số 51D-054.39 kéo theo sơ mi romoóc biển số 51R-202.72 (cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe); 01 (một) xe mô tô biển số 60B2-005.73; 01 (một) xe mô tô biển số 60B2-223.16 và 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 740108004363 mang tên Hoàng Duy T. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại các phương tiện nêu trên cho các chủ sở hữu hợp pháp sau khi giám định và giải quyết vấn đề dân sự.

Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 740108004363 mang tên Hoàng Duy T hoàn trả lại cho bị cáo T.

- Về trách nhiệm dân sự:

Hoàng Duy T đã tích cực tác động với đại diện của Công ty Cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại V hỗ trợ mai táng và bồi thường thiệt hại cho các bên, cụ thể:

- Về chi phí mai táng bà Võ Thị D: Công ty Cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại Việt Hoa cùng bị cáo Hoàng Duy T hỗ trợ gia đình bà Võ Thị D số tiền là 160.000.000 đồng (một trăm sáu mươi triệu đồng). Gia đình bà Diệu không thắc mắc khiếu nại gì về dân sự đối với Công ty Cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại V và bị cáo T nên không xét.

- Về thiệt hại hư hỏng của hai xe mô tô: Qua khảo sát giá tại cửa hàng Hữu Tài Fi thì thiệt hại của xe mô tô biển số 60B2-223.16 là 1.000.000 đồng (một triệu đồng) và xe mô tô biển số 60B2-005.73 là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Công ty Cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại V cùng bị cáo Hoàng Duy T đã bồi thường thiệt hại cho bà Võ Thị Bích P (là chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô 60B2-005.73) số tiền là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) và bồi thường thiệt hại cho ông Trần Quang N (chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô biển số 60B2-223.16) số tiền là 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Các bên không có yêu cầu gì khác và từ chối giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể nên không xét.

- Về bồi thường thương tích do tai nạn của bà Đỗ Thị Bích T: Sau va chạm, bà T chỉ bị xây xước ngoài da, thương tích không đáng kể. Công ty Cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại V cùng bị cáo Hoàng Duy T đã bồi thường số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho bà T. Bà T không thắc mắc, khiếu nại gì và từ chối giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể nên không xét.

- Đối với số tiền Công ty Cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại V đã bồi thường cho đại diện gia đình bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Công ty Cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại V không có yêu cầu gì nên không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Duy T phạm vào tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Duy T **07 (Bảy) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/02/2023.

Hoàn trả cho bị cáo Hoàng Duy T 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 740108004363 mang tên Hoàng Duy T.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016 UBTWQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Duy T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị bản án: Bị cáo và Công ty cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày tuyên án; đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Long Khánh;
- Công an TP. Long Khánh;
- Chi cục THADS TP. Long Khánh;
- Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại;
người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

ĐÃ KÝ

Lê Thị Hoa

